

UBND XÃ VĨNH HẢI
TRƯỜNG THCS ĐÔNG MINH



KẾ HOẠCH
TỰ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “ĐƠN VỊ HỌC TẬP” NĂM 2025



Vĩnh Hải, 12/2025

KẾ HOẠCH
Tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” năm 2025

Căn cứ Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh; Thông tư số 11/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; Công văn số 2947/UBND-VX ngày 23/11/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố về việc thực hiện Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT và Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 9463/SGDDĐT-GDTEX, GDNN&ĐH ngày 09/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn triển khai thực hiện đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp xã, tỉnh,

Trường THCS Đồng Minh xây dựng Kế hoạch tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả chủ trương của Đảng, Nhà nước và Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời.
- Tự đánh giá toàn diện tình hình thực hiện các tiêu chí Đơn vị học tập theo quy định tại Điều 3 và Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Nhận diện rõ những kết quả đã đạt được, những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân trong quá trình xây dựng Đơn vị học tập tại trường THCS Đồng Minh.
- Đề xuất, kiến nghị các giải pháp cụ thể, thiết thực để duy trì và nâng cao chất lượng danh hiệu Đơn vị học tập, góp phần xây dựng trường THCS Đồng Minh trở thành một xã hội học tập bền vững, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị Hội đồng cấp xã thẩm định, xét công nhận danh hiệu “Đơn vị học tập” theo đúng quy trình, thủ tục quy định.

2. Yêu cầu

- Việc đánh giá phải dựa trên 4 tiêu chí và các chỉ báo của khung tiêu chuẩn Đơn vị học tập dành cho cơ sở giáo dục, đào tạo và các đơn vị khác theo quy định tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT.

- Quá trình tự đánh giá phải được thực hiện một cách công khai, minh bạch, khách quan và phản ánh đúng thực trạng hoạt động, chất lượng giáo dục, việc học tập suốt đời của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

- Huy động sự tham gia của toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường (Chi bộ, Đội Thiếu niên) vào quá trình tự đánh giá và thu thập minh chứng.

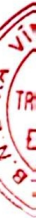
- Kế hoạch phải được triển khai đúng tiến độ đề ra (theo kế hoạch chung của xã), đảm bảo việc hoàn thiện hồ sơ và đề nghị công nhận diễn ra kịp thời.

- Báo cáo tự đánh giá phải có lập luận chặt chẽ, sử dụng ngôn ngữ chính xác, chuyên môn, có đầy đủ các hồ sơ, minh chứng xác thực, hợp pháp cho từng tiêu chí đạt được.

II. NỘI DUNG

Nội dung Kế hoạch tập trung vào 03 giai đoạn chính với các công việc cụ thể như sau:

STT	CÔNG VIỆC CẦN TRIỂN KHAI	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ/PHÓI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN (Dự kiến)	SẢN PHẨM/ KẾT QUẢ
I. GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ (Lập kế hoạch và thành lập Hội đồng)				
1	Xây dựng và ban hành Kế hoạch tự đánh giá Đơn vị học tập năm 2025.	Hiệu trưởng	10/12/2025	Quyết định ban hành Kế hoạch.
2	Quyết định thành lập Hội đồng Tự đánh giá Đơn vị học tập (bao gồm lãnh đạo, tổ trưởng chuyên môn, đại diện Đội TNTP).	Hiệu trưởng	10/12/2025	Quyết định thành lập Hội đồng và phân công nhiệm vụ cụ thể.
3	Tổ chức tập huấn, quán triệt các nội dung, tiêu chí đánh giá Đơn vị học tập (3 tiêu chí, 14 chỉ tiêu) theo Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT cho toàn thể Hội đồng Tự đánh giá và Tổ trưởng chuyên môn.	Hội đồng Tự đánh giá	11/12/2025	Biên bản tập huấn.
II. GIAI ĐOẠN TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ THU THẬP MINH CHỨNG				
4	Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng/Tổ chuyên môn phụ trách tự đánh giá các	Hội đồng Tự đánh giá	13/12/2025	Bảng phân công nhiệm vụ chi tiết.



	tiêu chí và thu thập minh chứng tương ứng.			
5	Tiến hành thu thập, rà soát và sắp xếp minh chứng: Tập hợp các văn bản, hồ sơ, số liệu, hình ảnh liên quan đến từng chỉ tiêu của 3 tiêu chí.	Các Tổ chuyên môn/Bộ phận liên quan	Từ 15/12 - 22/12/2025	Hồ sơ minh chứng được đánh số, sắp xếp khoa học theo từng tiêu chí.
6	Tự đánh giá theo từng tiêu chí: Hội đồng Tự đánh giá họp, thảo luận, đối chiếu minh chứng với 3 tiêu chí của ĐVHT, xác định mức độ đạt được của từng chỉ tiêu.	Hội đồng Tự đánh giá	Từ 23/12 - 31/12/2025	Phiếu tự đánh giá chi tiết theo từng tiêu chí (dạng Dự thảo).
7	Viết Báo cáo Tự đánh giá: Tổng hợp kết quả, viết dự thảo báo cáo, phân tích ưu điểm, hạn chế và đề xuất giải pháp cải tiến.	Ban Thư ký Hội đồng	Từ 01/01 - 07/01/2026	Dự thảo Báo cáo Tự đánh giá Đơn vị học tập.
III. GIAI ĐOẠN HOÀN THIỆN HỒ SƠ VÀ ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN				
8	Lấy ý kiến rộng rãi: Tổ chức họp toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, lấy ý kiến về Dự thảo Báo cáo Tự đánh giá và kết quả đạt được.	Hiệu trưởng	08/01/2026	Biên bản họp lấy ý kiến.
9	Hoàn thiện Báo cáo và Hồ sơ đề nghị công nhận: Chính sửa, hoàn thiện Báo cáo Tự đánh giá chính thức; lập Tờ trình đề nghị công nhận.	Hội đồng Tự đánh giá	Từ 09/01 - 11/01/2026	Hồ sơ hoàn chỉnh (Báo cáo Tự đánh giá chính thức, Tờ trình, các Phụ lục minh chứng).
10	Trình hồ sơ đề nghị cấp xã thẩm định: Gửi toàn bộ hồ sơ lên UBND xã Vĩnh Hải (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổ chức thẩm định và xét công nhận.	Hiệu trưởng	12/01/2026	Hồ sơ đề nghị công nhận được trình ký và gửi đi.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng nhà trường

- Chịu trách nhiệm cao nhất về việc xây dựng, triển khai và hoàn thành Kế hoạch Tự đánh giá đúng tiến độ.

- Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng Tự đánh giá “Đơn vị học tập” và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng.

- Phê duyệt Kế hoạch, các văn bản báo cáo và hồ sơ đề nghị công nhận trước khi trình lên UBND xã Vĩnh Hải.

- Chỉ đạo việc bố trí kinh phí, cơ sở vật chất, nhân sự cần thiết để phục vụ công tác tự đánh giá và thu thập minh chứng.

H.
HOC
IG M
★

2. Hội đồng Tự đánh giá “Đơn vị học tập”

- Tổ chức thực hiện các công việc theo Kế hoạch đã được phê duyệt, đảm bảo tính khoa học, khách quan và minh bạch của toàn bộ quá trình.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các Tổ chuyên môn, bộ phận liên quan về phương pháp thu thập minh chứng, cách thức tự đánh giá theo 3 tiêu chí của Thông tư 24.

- Tiến hành rà soát, kiểm tra các minh chứng do các bộ phận cung cấp; tổ chức họp Hội đồng để đánh giá chính thức và chịu trách nhiệm tổng hợp, hoàn thiện Báo cáo Tự đánh giá “Đơn vị học tập” và toàn bộ hồ sơ.

3. Tổ trưởng chuyên môn và các tổ chức đoàn thể

3.1. Tổ trưởng chuyên môn (Tổ KHXH, Tổ KHTN, ...):

- Phổ biến các tiêu chí Đơn vị học tập đến toàn thể giáo viên, nhân viên trong Tổ.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc thu thập, hệ thống hóa và cung cấp minh chứng liên quan đến các tiêu chí được Hội đồng Tự đánh giá phân công (Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”, Tiêu chí 2: Về kết quả học tập của Thành viên trong đơn vị).

3.2. Đội Thiếu niên:

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đội viên tích cực tham gia vào các hoạt động học tập thường xuyên, tự học và học tập suốt đời.

- Cung cấp các minh chứng liên quan đến hoạt động của tổ chức mình, đặc biệt là các hoạt động nâng cao nhận thức, tổ chức các phong trào thi đua học tập.

4. Thư ký Hội đồng

- Tham mưu cho Hiệu trưởng và Chủ tịch Hội đồng Tự đánh giá về quy trình, thủ tục hành chính.

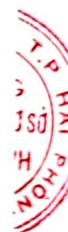
- Tiếp nhận, sắp xếp, đánh số và lưu trữ toàn bộ hồ sơ minh chứng, tài liệu liên quan đến quá trình tự đánh giá.

- Thực hiện công tác hành chính, in ấn, đóng gói và trình ký các văn bản, hồ sơ đề nghị công nhận lên cấp trên đúng thời hạn.

IV. KINH PHÍ

- Nguồn ngân sách Nhà nước: Đảm bảo từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của trường được giao trong năm 2025.

- Nguồn hợp pháp khác: Các nguồn tài trợ, hỗ trợ hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân, hội cha mẹ học sinh (nếu có) để phục vụ cho công tác tự đánh giá và nâng cao chất lượng hoạt động của Đơn vị học tập.



Trên đây là kế hoạch tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” năm 2025 của Trường THCS Đồng Minh. Yêu cầu các Thành viên trong đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và Kế hoạch này để triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- UBND xã (để b/c);
- Hội đồng Tự đánh giá (để t/h);
- Tổ CM, Đội TNTP;
- Trang TTĐT của trường;
- Lưu: Hồ sơ ĐVHT, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Xuân Hưng

UBND XÃ VĨNH HẢI
TRƯỜNG THCS ĐỒNG MINH



BÁO CÁO
TỰ ĐÁNH GIÁ “ĐƠN VỊ HỌC TẬP” NĂM 2025



Vĩnh Hải, 01/2026

UBND XÃ VĨNH HẢI
TRƯỜNG THCS ĐỒNG MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~79~~/BC-TrH

Vĩnh Hải, ngày 09 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tự đánh giá “Đơn vị học tập” năm 2025

Căn cứ Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh; Thông tư số 11/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; Công văn số 2947/UBND-VX ngày 23/11/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố về việc thực hiện Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT và Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 9463/SGDĐT-GDTr, GDNN&ĐH ngày 09/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn triển khai thực hiện đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp xã, tỉnh;

Trường THCS Đồng Minh báo cáo tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” (mức độ 1) năm 2025 như sau:

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tình hình chung của đơn vị

Trường THCS Đồng Minh được công nhận trường học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2022, được trang bị cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy và học.

Trường THCS Đồng Minh là đơn vị sự nghiệp. Nhà trường có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác học tập, luôn tham gia các buổi học tập do các cấp tổ chức. Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo các cấp, của chính quyền địa phương, sự kết hợp của các ban ngành đoàn thể xã Vĩnh Hải tạo điều kiện cho nhà trường trong công tác học tập. Với sự nỗ lực phấn đấu không ngừng học tập của tập thể sư phạm trường THCS Đồng Minh đã từng bước tạo được sự tin tưởng cho các cấp, các ngành và nhân dân địa phương.

* Tổng số CBVC-NLĐ là 24

Ban giám hiệu: 2; Giáo viên: 20; Nhân viên: 2 Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 1; Đại học: 22 Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 1; Trung cấp: 1

2. Mục đích tự đánh giá

Nhằm xác định mức độ đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, nhà trường cần nêu ra được những điểm mạnh, điểm yếu dựa trên cơ sở qua các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá công nhận đơn vị học tập. Qua các tiêu chí nhà trường tự đánh giá kết quả, nhà trường sẽ báo cáo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng và hiệu quả học tập... Từ đó, nhà trường cần phát huy những điểm mạnh, đồng thời tiến hành điều chỉnh những điểm yếu và có kế hoạch cải tiến kịp thời.

3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá

Với sự nỗ lực của CBQL, GV, NV trong toàn trường cùng với sự chỉ đạo và hướng dẫn kịp thời của Phòng GDĐT huyện; từ đó, nhà trường đã có kế hoạch và tiến hành thực hiện công tác đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” một cách nghiêm túc và sâu sát, đúng quy trình theo các văn bản hướng dẫn. Đồng thời, nhà trường thực hiện tốt công tác lưu trữ đầy đủ các loại hồ sơ minh chứng về đánh giá chất lượng trường THCS.

Đội ngũ CBQL, GV có trình độ chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy, công tác quản lý và các hoạt động khác đạt hiệu quả.

Đảng viên trong chi bộ luôn chấp hành tốt công tác học tập các chuyên đề, học tập theo gương Bác Hồ.

Với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể sư phạm, trong đợt thi giáo viên dạy giỏi cấp trường có 20 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường. Trong năm học 2024-2025.

Tập thể sư phạm đã tích cực trong việc phối hợp với phụ huynh học sinh, các tổ chức, các ban ngành đoàn thể, chính quyền địa phương, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong tất cả các hoạt động nhà trường. Là đơn vị luôn đạt danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc.

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”

Chỉ tiêu 1: Ban hành kế hoạch hàng năm cho Thành viên trong đơn vị được học tập thường xuyên, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch

1. Mô tả hiện trạng:

Năm học 2025-2026 nhà trường xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tại Kế hoạch số 183/KH-TrH ngày 05/7/2025; Kế hoạch số 78/KH-TrH ngày 11/4/2025 về thực hiện Chuyển đổi trong nhà trường năm 2025; Kế hoạch số 92/KH-TrH ngày 24/4/2025 về thực hiện truyền thông về chuyển đổi số trong nhà trường năm 2025. Nhà trường có đầy đủ các văn bản liên quan đến việc tổ chức triển khai thực hiện học tập tại đơn vị từ cấp trên ban hành và chỉ đạo.



Nhà trường đã kịp thời xây dựng và có đầy đủ các kế hoạch tại đơn vị được học tập thường xuyên, kế hoạch được triển khai nhanh chóng và rộng rãi, đồng bộ đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cuộc họp, trang thông tin điện tử nhà trường, tại bảng tin. Các kế hoạch được thực hiện có hiệu quả theo tiến độ, thời gian phù hợp. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có ý thức học tập, nghiêm túc học tập, tiếp thu nhanh chóng các nội dung học tập, có lưu trữ nội dung học tập vào hồ sơ cá nhân. Tuy nhiên, có những buổi học tập Nghị quyết của Đảng một số giáo viên là Đảng viên tham gia chưa xuyên suốt.

Minh chứng: Kế hoạch số 183/KH-TrH ngày 05/7/2025 về bồi dưỡng đội ngũ năm học 2025-2026; Quyết định số 248/QĐ-TrH ngày 03/9/2025 về việc phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên năm học 2025-2026; Danh sách cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký tham gia các chương trình học tập, bồi dưỡng năm học 2025-2026.

2. Điểm mạnh:

Nhà trường đã kịp thời xây dựng và có đầy đủ các kế hoạch tại đơn vị được học tập thường xuyên, kế hoạch được triển khai đồng bộ đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và thực hiện kế hoạch có hiệu quả. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc học tập, có lưu trữ đầy đủ hồ sơ học tập.

3. Tồn tại:

Một số buổi học tập Nghị quyết, giáo viên là đảng viên thời gian tham gia chưa xuyên suốt (do đặc thù công việc của đảng viên làm công tác giảng dạy)

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Chỉ tiêu 2: Thực hiện đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành, có quy định của đơn vị nhằm khuyến khích, động viên Thành viên trong đơn vị tích cực học tập.

1. Mô tả hiện trạng:

Nhà trường nghiêm túc chấp hành đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành. Các thành viên tham gia học tập BDTX hàng năm được cấp có thẩm quyền công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên. Nhà trường có xây dựng nhiều hình thức nhằm khuyến khích, động viên thành viên trong đơn vị tích cực học tập như: Xây dựng Quy chế làm việc của Đơn vị; Quy chế chỉ tiêu nội bộ có những quy định về khen thưởng, hỗ trợ động viên trong các trường hợp tham gia học tập, tập huấn được cụ thể trong các điều khoản của Quy chế; đánh giá, xếp loại cuối năm. Tuy nhiên, nguồn kinh phí còn hạn chế, nên chế độ khen thưởng chưa cao.

Các thành viên là CBQL, tổ trưởng CM là lực lượng nòng cốt của nhà trường trong việc tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho giáo viên, nhân viên trong trường (đặc biệt là đội ngũ giáo viên, nhân viên mới).

Minh chứng: Quyết định số 442/QĐ-TrH ngày 26/10/2025 về việc ban

hành Quy chế làm việc của Trường THCS Đồng Minh năm học 2025- 2026; Kế hoạch số 183/KH-TrH ngày 05/7/2025 về bồi dưỡng đội ngũ năm học 2025-2026; Hồ sơ tập huấn, bồi dưỡng giáo viên (Văn bản cử GV tập huấn; danh sách thành viên tham gia các chương trình tập huấn, bồi dưỡng; Nội dung, chương trình bồi dưỡng tập huấn; Chứng nhận kết quả tập huấn, bồi dưỡng.

2. Điểm mạnh:

100% CBQL, GV, NV nghiêm túc chấp hành các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định. Nhà trường có nhiều hình thức động viên, khen thưởng, hỗ trợ các thành viên tham gia học tập, tập huấn. 100% thành viên là CBQL, tổ trưởng CM sẵn sàng, nhiệt huyết và có năng lực làm công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho GV, NV trong nhà trường và các trường THCS trong huyện.

3. Tồn tại:

Do nguồn kinh phí còn hạn chế nên chế độ động viên, khen thưởng chưa cao.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Chỉ tiêu 3: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách Nhà nước hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong đơn vị (đối với đơn vị là cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước).

1. Mô tả hiện trạng:

Hằng năm nhà trường có xây dựng dự toán kinh phí từ ngân sách Nhà nước để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với thành viên tham gia học tập trong đơn vị như: Cấp công tác phí những thành viên tham gia học tập chuyên môn nghiệp vụ, chuyên đề, trong thành phố. Cấp kinh phí cho các thành viên tham gia học bồi dưỡng công tác phòng cháy chữa cháy do công an xã tổ chức năm 2025.

Minh chứng: Quyết định số 308/QĐ-TrH ngày 03/10/2025 của Trường THCS Đồng Minh ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và sử dụng tài sản công năm học 2025-2026.

2. Điểm mạnh:

Nhà trường luôn chủ động xây dựng dự toán và chi trả kinh phí từ ngân sách Nhà nước đầy đủ để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên tham gia học tập trong đơn vị.

3. Tồn tại: Không

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Chỉ tiêu 4: Đơn vị triển khai chuyển đổi số, các Thành viên trong đơn vị được trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập trong bối cảnh chuyển đổi số.



1. Mô tả hiện trạng:

Nhà trường thực hiện Kế hoạch số 298/KH-GDDT ngày 09/4/2025 của Phòng VHXH về Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2025; Nhà trường ban hành Quyết định số 79/QĐ-TrH, ngày 11/4/2025 về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm 2025; Quyết định số 102/QĐ-TrH ngày 04/5/2025 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số trường THCS Đồng Minh giai đoạn 2025- 2026; Xây dựng Kế hoạch số 78/KH-TrH ngày 11/4/2025 về thực hiện Chuyển đổi trong nhà trường năm 2025; Kế hoạch số 92/KH-TrH ngày 24/4/2025 về thực hiện truyền thông về chuyển đổi số trong nhà trường năm 2025; Thực hiện báo cáo số 146/BC-TrH ngày 08/6/2025 về kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025.

Nhà trường được trang bị dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số, mỗi lớp học, khối văn phòng được trang bị đầy đủ ti vi, máy vi tính, được nối mạng hoạt động có hiệu quả. CBQL, GV, NV có ý thức cao, tích cực thực hiện hoạt động chuyển đổi số như: làm bài trắc nghiệm khảo sát thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin đầy đủ về số lượng và chất lượng, cài đặt phần mềm VneID, đăng ký và sử dụng chữ ký số, phần mềm misa, thực hiện duyệt giáo án trên phần mềm quản lý chuyên môn, phần mềm thư viện, phần mềm dạy học, phần mềm thu không dùng tiền mặt.... Tuy nhiên, việc học tập trong chuyển đổi có nhiều thao tác phức tạp, nhiều phần mềm khó sử dụng, một số GV, NV lớn tuổi chưa nắm bắt kịp, nên thực hiện thao tác còn chậm.

Minh chứng: Kế hoạch số 78/KH-TrH ngày 11/4/2025 của Trường THCS Đồng Minh về thực hiện Chuyển đổi trong nhà trường năm 2025; Kế hoạch số 30/KH-TrH ngày 05/3/2025 của Trường THCS Đồng Minh về tu sửa, mua sắm cơ sở vật chất phục vụ dạy và học năm 2025; Báo cáo số 146/BC-TrH ngày 08/6/2025 về kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025.

2. Điểm mạnh:

Nhà trường đã triển khai và thực hiện hiệu quả đạt 80% công tác chuyển đổi số, Ứng dụng CNTT trong đơn vị. 100% lớp học, khối văn phòng có điều kiện thuận lợi, có đầy đủ dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT.

3. Tồn tại:

Một số GV, NV lớn tuổi chưa nắm bắt kịp, nên thực hiện thao tác phần mềm, chuyển đổi số còn chậm. Việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy còn hạn chế.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

Chỉ tiêu 5: Tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân

1. Mô tả hiện trạng:

Nhà trường thực hiện chỉ đạo theo Công văn số 540/UBND-VX ngày 18/3/2024 của UBND thành phố; Công văn số 868/SGDDĐT-GDTEX&ĐH ngày 26/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng; Công văn số 278/GDDĐT ngày 02/4/2025 của Phòng VHXH về việc đẩy nhanh tiến độ đăng ký xây dựng mô hình “Công dân học tập” trên địa bàn thành phố, đã triển khai đến toàn bộ CBQL, GV, NV đăng ký tài khoản, học tập theo nội dung cấp trên quy định và tự đánh giá kết quả theo Bộ tiêu chí “Công dân học tập”. Nhà trường chỉ đạo CBQL, GV, NV tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập cho người dân thông qua các cuộc họp, việc hoạt động phục vụ người dân bằng nhiều hình thức như: giúp hỗ trợ, hướng dẫn người dân cài đặt VneID, giúp cài các phần mềm, ứng dụng chuyển đổi số, giúp phụ huynh đóng phí không dùng tiền mặt... Tuy 100% GV, NV tham gia tích cực nhưng có giáo viên, nhân viên lớn tuổi chưa được nhạy bén, nên việc phục vụ học tập cho phụ huynh còn chậm.

Minh chứng: Kế hoạch số 48/KH-TrH ngày 20/3/2025 của Trường THCS Đồng Minh về tổ chức Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam lần thứ Ba, năm 2025; Báo cáo kết quả tổ chức Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam lần thứ Ba, năm 2025; Kế hoạch số 400/KH-TrH ngày 28/9/2025 của Trường THCS Đồng Minh về tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2025; Báo cáo kết quả thực hiện Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2025.

2. Điểm mạnh:

100% CBQL, GV, NV tích cực tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập cho người dân, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đạt hiệu quả thiết thực.

3. Tồn tại:

Một số giáo viên, nhân viên lớn tuổi chưa được nhạy bén, nên việc phục vụ học tập cho phụ huynh còn chậm.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

* Kết luận về Tiêu chí 1:

- Điểm mạnh nổi bật:

Nhà trường xây dựng đầy đủ kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; kế hoạch được triển khai đồng bộ; 100% CBQL, GV, NV thực hiện kế hoạch có hiệu quả. Hằng năm 100% CBQL, GV, NV được công nhận kết quả học tập BDTX. Nhà trường chủ động xây dựng dự toán và chi trả kinh phí từ ngân sách Nhà nước đầy đủ để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng tại đơn vị. 80% CBQL, GV, NV thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong đơn vị. 100% lớp học, khối văn phòng có điều kiện thuận lợi, có đầy đủ dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT.

- Điểm yếu cơ bản:

Do đặc thù công việc, một số buổi học tập Nghị quyết, giáo viên là đảng



viên thời gian tham gia chưa xuyên suốt. Một số GV, NV lớn tuổi chưa nắm bắt kịp, nên thực hiện thao tác trong chuyên đổi số còn chậm.

*** Số lượng chỉ tiêu: - Đạt mức độ 1: 3/5**

- Đạt mức độ 2: 2/5

Tiêu chí 2: Kết quả học tập của thành viên trong đơn vị

Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.

1. Mô tả hiện trạng:

Thành viên trong đơn vị có Kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hàng năm được Hiệu trưởng phê duyệt. Trong năm 2025, 100% Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi trong công tác và trong chuyên môn. Kết quả này được thể hiện thông qua Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 số 134/BC-TrH ngày 29/5/2025; thông qua Kết quả đánh giá xếp loại viên chức, người lao động năm học 2024-2025; Kết quả thi đua cuối năm học 2024-2025 nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc; 05 Thành viên được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và 23 Thành viên được công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Minh chứng: Quyết định số 442/QĐ-TrH ngày 26/10/2025 về việc ban hành Quy chế làm việc của Trường THCS Đồng Minh năm học 2025- 2026; Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 số 134/BC-TrH ngày 29/5/2025.

2. Điểm mạnh: 100% VC-NLĐ tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.

3. Tồn tại: Không.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

Chỉ tiêu 2: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của Nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.

1. Mô tả hiện trạng:

Đầu năm nhà trường tổ chức cho các Thành viên đăng ký các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước, của đơn vị và đoàn thể. Các bản đăng ký của các Thành viên đều được Ban giám hiệu nhà trường phê duyệt. Cuối năm, nhà trường kiểm tra, đánh giá chương trình học tập, bồi dưỡng thể hiện qua Báo cáo kết quả học tập, bồi dưỡng theo quy định. 100% cán bộ, giáo viên nhà trường có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Trên 90% Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định, năm học 2024-2025. Tuy nhiên, một số ít giáo viên áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế chưa hiệu quả cao.

TH
TR
RU
Đ
/5

Minh chứng: Bản đăng ký của các Thành viên tham gia các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước, của đơn vị và đoàn thể, có phê duyệt của lãnh đạo nhà trường; Bản thống kê kết quả học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước, của đơn vị và đoàn thể

2. Điểm mạnh:

Trên 90% CBQL, GV hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định.

3. Tồn tại: Một số ít giáo viên áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế hiệu quả chưa cao.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Chỉ tiêu 3: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị.

1. Mô tả hiện trạng:

CBQL, GV trong nhà trường tham gia đầy đủ các buổi tập huấn về CNTT, chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá, tham gia làm bài trắc nghiệm khảo sát thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin đầy đủ về số lượng và chất lượng, cài đặt phần mềm VneID, đăng ký chữ ký số, thực hiện duyệt giáo án trên phần mềm... 100% Giáo viên tham gia chương trình tập huấn chuyển đổi số trong trường học, sử dụng AI – trí tuệ nhân tạo trong xây dựng bài giảng điện tử phục vụ cho việc giảng dạy và kiểm tra đánh giá các môn học, các hoạt động giáo dục. Tuy nhiên, công tác được đào tạo, bồi dưỡng chưa đồng bộ, chủ yếu là học hỏi lẫn nhau trong đơn vị.

Minh chứng: Bản đăng ký của các Thành viên tham gia các chương trình học tập, bồi dưỡng về chuyển đổi số; Bản thống kê kết quả học tập, bồi dưỡng về chuyển đổi số của Thành viên trong đơn vị.

2. Điểm mạnh:

100% CBQL, GV, NV tích cực học tập về chuyển đổi số, tham gia các phong trào, cuộc vận động, thực hiện nhiệm vụ công tác mạnh mẽ và hiệu quả cao.

3. Tồn tại: Công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa đồng bộ.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Chỉ tiêu 4: Tối thiểu 50% Thành viên trong đơn vị có chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm.

1. Mô tả hiện trạng:

100% CBQL, GV có chứng chỉ ngoại ngữ, có chứng chỉ Tin học, đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm. Sử dụng các phần mềm quản lý, phần mềm thiết kế giáo án điện tử phục vụ công tác giảng dạy, đạt hiệu quả cao. Tuy

HÀI
LƯƠN
HOC
NG

nhân, kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh còn hạn chế (chứng chỉ lưu tại hồ sơ cá nhân, có trên phần mềm MISA, CSDL Quốc gia).

Minh chứng: Bản sao văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận ngoại ngữ của Thành viên trong đơn vị; Danh sách Thành viên trong đơn vị có văn bằng, chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc và vị trí việc làm.

2. Điểm mạnh:

100% CBQL, GV trong nhà trường có chứng chỉ ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu công việc, vị trí việc làm.

3. Tồn tại: Kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh còn hạn chế.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

Chỉ tiêu 5: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.

1. Mô tả hiện trạng:

Năm học 2024-2025, nhà trường có tỷ lệ CB, GV, NV đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" là 100%.

Minh chứng: Quyết định của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc công nhận danh hiệu thi đua Ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025.

2. Điểm mạnh: Năm học 2024-2025, 100% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15)

3. Tồn tại: Không

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

*** Kết luận về Tiêu chí 2:**

- **Điểm mạnh nổi bật:**

100% VC-NLĐ tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ. Trên 90% CBQL, GV hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định. 100% CBQL, GV có chứng chỉ ngoại ngữ. 100% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" trong năm học 2024-2025.

- **Điểm yếu cơ bản:**

Một số ít giáo viên áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế hiệu quả chưa cao.

*** Số lượng chỉ tiêu:** - Đạt mức độ 1: 2/5

- Đạt mức độ 2: 3/5

Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng "Đơn vị học tập"

T.Đ
Đ.S.C
NH
Đ

Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, công nhận “Công dân học tập” giai đoạn 2021-2030 (ban hành tại Quyết định số 324/QĐ- KHVN ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ban chấp hành Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam, sau đây gọi là Quyết định số 324/QĐ-KHVN). Đối với đơn vị là Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp huyện tối thiểu 95% Người học đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN.

1. Mô tả hiện trạng:

Trên 96% Thành viên đáp ứng đầy đủ các năng lực, phẩm chất của Công dân học tập. 100% Thành viên có ý thức tuân thủ pháp luật, thực hiện quyền và trách nhiệm công dân đối với gia đình và xã hội. Năm học 2024- 2025, đánh giá xếp loại 100% CBQL, GV, NV đều được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (Thông qua Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 số 134/BC-TrH ngày 29/5/2025; thông qua Kết quả đánh giá xếp loại viên chức, người lao động năm học 2024-2025). 100% CBQL, GV, NV ký cam kết học tập suốt đời. 96,3% viên chức đạt danh hiệu “Công dân học tập” năm 2025.

Minh chứng: Bản tự đánh giá “Công dân học tập” của các Thành viên trong đơn vị; Danh sách Thành viên trong đơn vị được công nhận “Công dân học tập” giao đoạn 2021-2030.

2. Điểm mạnh:

96,3% viên chức trong đơn vị được công nhận danh hiệu “ Công dân học tập” năm 2025.

3. Tồn tại: Không

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Chỉ tiêu 2: Đơn vị thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.

1. Mô tả hiện trạng:

CBQL, GV, NV trong nhà trường luôn sáng tạo, linh hoạt khi giải quyết công việc. Chủ động trong việc xây dựng và triển khai các kế hoạch chỉ đạo của cấp trên, các phong trào của ngành. CBQL có kỹ năng quản lý tốt. Giáo viên, nhân viên có chuyên môn sư phạm tốt, luôn học hỏi tự trau dồi kỹ năng nghiệp vụ sư phạm và luôn chủ động, sáng tạo trong công việc. Tuy nhiên, còn một số giáo viên, nhân viên chưa linh hoạt khi giải quyết công việc. Thể hiện qua Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 số 134/BC-TrH ngày 29/5/2025; thông qua Kết quả đánh giá xếp loại viên chức, người lao động năm học 2024-2025; Kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ năm học 2025-2026 số 183/KH-TrH ngày 05/7/2025.

2. Điểm mạnh: Đơn vị thực hiện tốt các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác qua các chuyên đề chuyên môn cấp huyện.

3. Tồn tại: Một số giáo viên chưa mạnh dạn trong việc chia sẻ kinh nghiệm kiến thức với đồng nghiệp.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Chỉ tiêu 3: Đơn vị đạt danh hiệu thi đua từ "Tập thể lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.

1. Mô tả hiện trạng:

Năm học 2024-2025, nhà trường đạt danh hiệu thi đua "Tập thể Lao động Xuất sắc" theo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện.

Minh chứng: Quyết định của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc công nhận danh hiệu thi đua Ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025.

2. Điểm mạnh: Năm học 2024-2025, nhà trường đạt danh hiệu "Tập thể Lao động Xuất sắc" theo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện.

3. Tồn tại: Không

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

Chỉ tiêu 4: Đơn vị là cơ sở giáo dục phổ thông đạt mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1. Mô tả hiện trạng:

Nhà trường căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 606/SGDĐT-VP ngày 10/3/2023 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT; Công văn số 1204/SGDĐT-GDTH&ĐH ngày 26/4/2024 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch số 143/KH-TrH ngày 01/6/2025 về tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025; Thực hiện báo cáo số 146/BC-TrH ngày 08/6/2025 về kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025.

Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ sở GDĐT, phòng GDĐT đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử <http://csdl.haiphong.edu.vn>. Nhà trường đã sử dụng phần mềm QLCM



<https://qlcm.haiphong.edu.vn/> để cập nhật và duyệt các kế hoạch, các sổ sách như sổ chủ nhiệm, kế hoạch bài dạy ... qua phần mềm. 100% cán bộ, giáo viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực.

Nhà trường đã kịp thời ban hành các văn bản theo thẩm quyền về triển khai hoạt động chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị. Về nhân lực, nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, 100% học sinh lớp 6,7,8,9 được học Tin học 01 tiết/ tuần; mô hình giáo dục STEM được các nhóm chuyên môn và giáo viên thực hiện dạy lồng ghép trong các môn học, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống. Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường ứng dụng CNTT vào giảng dạy. Về cơ sở vật chất: Nhà trường đã cơ bản đầu tư cơ sở vật chất phục vụ hoạt động quản lý, dạy và học theo hướng hiện đại.

Minh chứng: Kế hoạch số 143/KH-TrH ngày 01/6/2025 về tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025; Báo cáo số 146/BC-TrH ngày 08/6/2025 về kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025.

2. Điểm mạnh:

Nhà trường đã triển khai và thực hiện hiệu quả đạt 80% công tác chuyển đổi số, Ứng dụng CNTT trong đơn vị. 100% lớp học, khối văn phòng có điều kiện thuận lợi, có đầy đủ dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT.

3. Tồn tại:

Một số máy móc thiết bị phục vụ chuyển đổi số còn thiếu; Chưa có phòng studio.

Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, đôi khi chưa ổn định.

Trình độ tin học của một số CB, GV, NV còn hạn chế nên việc thực hiện UDCNTT còn gặp khó khăn, đặc biệt đối với các đồng chí GV lớn tuổi. Tỷ lệ GV tự khai thác các phần mềm xây dựng học liệu số chưa cao.

Nhà trường chưa có đủ các phòng học bộ môn, phòng đa chức năng; Có 01 phòng Tin nên khó khăn khi xếp phòng thực hành.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

* Kết luận về Tiêu chí 3:

- Điểm mạnh nổi bật:

96,3% CBQL, GV trong đơn vị được công nhận danh hiệu “ Công dân học tập”. Đơn vị thực hiện tốt các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác qua các chuyên đề chuyên môn... Năm học 2024-2025, nhà trường đạt danh hiệu “ Tập thể Lao động Xuất sắc”. Nhà trường được

công nhận đơn vị đạt chuyển đổi số mức độ 2.

- *Điểm yếu cơ bản:*

Một số máy móc thiết bị phục vụ chuyển đổi số còn thiếu; Chưa có phòng studio.

Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, đôi khi chưa ổn định.

Trình độ tin học của một số CB, GV, NV còn hạn chế nên việc thực hiện UDCNTT còn gặp khó khăn, đặc biệt đối với các đồng chí GV lớn tuổi. Tỷ lệ GV tự khai thác các phần mềm xây dựng học liệu số chưa cao.

Nhà trường chưa có đủ các phòng học bộ môn, phòng đa chức năng; Có 01 phòng Tin nên khó khăn khi xếp phòng thực hành.

* **Số lượng chỉ tiêu: - Đạt mức độ 1: 3/4**

- Đạt mức độ 2: 1/4

C. KẾT LUẬN CHUNG

Trường THCS Đồng Minh xây dựng đầy đủ các kế hoạch học tập thường xuyên và triển khai đồng bộ đạt hiệu quả, được cấp có thẩm quyền công nhận kết quả học tập BDTX. CBQL, GV, NV thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá các môn học, các hoạt động giáo dục. Nhà trường có đầy đủ dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT. VC-NLĐ tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ. 100% CBQL, GV có chứng chỉ ngoại ngữ, 100% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”. 100% CBQL, GV trong đơn vị được công nhận danh hiệu “Công dân học tập”, trường đạt danh hiệu “Tập thể Lao động Xuất sắc”. Nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

Đối chiếu với Quy định về tiêu chuẩn đánh giá đạt “Đơn vị học tập” tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh. Kết quả đánh giá như sau:

* Số lượng tiêu chí đạt: 03/03;

Chỉ tiêu đạt Mức độ 1: 08/14; tỉ lệ 57,14%;

Chỉ tiêu đạt Mức độ 2: 06/14; tỷ lệ 42,86%.

* Mức tự đánh giá đạt “Đơn vị học tập” của trường THCS Đồng Minh năm 2025: Đạt mức độ 1.

Trên đây là Báo cáo kết quả tự đánh giá “Đơn vị học tập” của trường THCS Đồng Minh năm 2025, theo các tiêu chuẩn đã quy định. Tổ tự đánh giá

của trường THCS Đồng Minh đã nhận thấy những điểm mạnh và tồn tại. Sau quá trình tự đánh giá, nhà trường và tổ tự đánh giá sẽ có biện pháp tích cực hơn nữa trong quá trình tự học tập, tự bồi dưỡng đối với từng thành viên trong đơn vị./.

Nơi nhận:

- UBND xã (để b/c);
- Hội đồng Tự đánh giá (để t/h);
- Trang TTĐT của trường;
- Lưu: Hồ sơ ĐVHT, VT.



Phạm Xuân Hưng

